

DANH SÁCH CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP
KHÓA 2014 VÀ KHÓA CŨ - THÁNG 10 NĂM 2016

STT	Họ đệm	Tên	Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Năm TN	Ngành đào tạo	xếp loại	Hình thức đào tạo	Số hiệu văn bằng	Số quyết định	Số vào sổ	Ngày cấp bằng	Ngày nhận bằng	Ký nhận (ghi rõ họ tên)	Ghi chú
1	Nguyễn Đức	Anh	14TCĐC01	05/11/1996	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B337064	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5722	05/9/2016			
2	Thái Thanh	Bình	14TCĐC01	11/05/1993	Nam		Tây Ninh	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B337065	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5723	05/9/2016			
3	Dương Nhật	Duy	14TCĐC01	18/06/1996	Nam		Bến Tre	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B337066	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5724	05/9/2016			
4	Nguyễn Hoàng	Duy	14TCĐC01	08/08/1996	Nam		Bình Định	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B515142	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5725	05/9/2016			
5	Trần Thanh	Hải	14TCĐC01	29/04/1995	Nam		Bình Thuận	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B337069	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5726	05/9/2016			
6	Võ Thanh	Hải	14TCĐC01	16/07/1996	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B337070	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5727	05/9/2016			
7	Bùi Văn	Hiếu	14TCĐC01	13/10/1992	Nam		Bình Định	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B337071	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5728	05/9/2016			
8	Lê Văn	Lễ	14TCĐC01	18/08/1992	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B337072	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5729	05/9/2016			
9	Đào Quốc	Lịch	14TCĐC01	02/01/1985	Nam		Bà Rịa-Vũng Tàu	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B337073	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5730	05/9/2016			
10	Nguyễn Hoàng	Long	14TCĐC01	20/04/1993	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	Khá	CQ	B337074	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5731	05/9/2016			
11	Đinh Nguyễn Tấn	Luân	14TCĐC01	08/08/1993	Nam		Bình Thuận	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B515140	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5732	05/9/2016			
12	Đặng Trọng	Nghĩa	14TCĐC01	06/11/1996	Nam		Tây Ninh	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B515139	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5733	05/9/2016			
13	Nguyễn Tiến	Phi	14TCĐC01	13/10/1994	Nam			2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B515138	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5734	05/9/2016			

14	Trần Nguyễn Chí Phong	14TCĐC01	08/08/1994	Nam			2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	Khá	CQ	B337078	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5735	05/9/2016			
15	Trần Thanh Phú	14TCĐC01	01/09/1996	Nam		Long An	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	Trung bình	CQ	B337079	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5736	05/9/2016			
16	Phạm Văn Thanh	14TCĐC01	08/02/1991	Nam		Bình Thuận	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B337080	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5737	05/9/2016			
17	Trần Hữu Trí	14TCĐC01	19/08/1996	Nam		Bà Rịa-Vũng Tàu	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B515137	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5738	05/9/2016			
18	Nguyễn Tài Tuấn	14TCĐC01	14/01/1993	Nam		Ninh Thuận	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B337082	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5739	05/9/2016			
19	Hồ Xuân Tùng	14TCĐC01	28/02/1996	Nam		Quảng Nam	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B337083	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5740	05/9/2016			
20	Huỳnh Văn Vinh	14TCĐC01	23/08/1995	Nam		Bình Thuận	2016	Điện Công Nghiệp Và Dân Dụng	TB-Khá	CQ	B337084	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5741	05/9/2016			
21	Nguyễn Quân Đạt	14TCĐT01	11/07/1996	Nam		Đồng Nai	2016	Điện Tử Công Nghiệp	TB-Khá	CQ	B515046	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5742	05/9/2016			
22	Hoàng Đức Lưu	14TCĐT01	12/04/1996	Nam		Đồng Nai	2016	Điện Tử Công Nghiệp	TB-Khá	CQ	B515047	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5743	05/9/2016			
23	Nguyễn Nhật Nam	14TCĐT01	02/07/1996	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Điện Tử Công Nghiệp	TB-Khá	CQ	B515048	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5744	05/9/2016			
24	Lê Như Thế	14TCĐT01	26/08/1994	Nam		Thanh Hoá	2016	Điện Tử Công Nghiệp	Khá	CQ	B515049	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5745	05/9/2016			
25	Nguyễn Ngọc Minh Trí	14TCĐT01	03/11/1996	Nam		Cần Thơ	2016	Điện Tử Công Nghiệp	Khá	CQ	B515050	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5746	05/9/2016			
26	Nguyễn Đức Viên	14TCĐT01	22/02/1994	Nam		Quảng Nam	2016	Điện Tử Công Nghiệp	TB-Khá	CQ	B515051	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5747	05/9/2016			
27	Đình Hiền Vương	14TCĐT01	11/04/1995	Nam		Bình Định	2016	Điện Tử Công Nghiệp	Khá	CQ	B515052	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5748	05/9/2016			
28	Nguyễn Văn Chí	14TCĐL01	01/08/1996	Nam		Quảng Ngãi	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	Khá	CQ	B515053	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5749	05/9/2016			
29	Trần Thế Cường	14TCĐL01	06/08/1993	Nam		Bến Tre	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	Khá	CQ	B515054	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5750	05/9/2016			
30	Nguyễn Tiến Danh	14TCĐL01	17/04/1995	Nam		Long An	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	Khá	CQ	B515055	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5751	05/9/2016			
31	Trần Văn Đoan	14TCĐL01	27/05/1996	Nam		Thái Bình	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	TB-Khá	CQ	B515056	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5752	05/9/2016			
32	Huỳnh Hữu Đũng	14TCĐL01	27/08/1994	Nam		Quảng Ngãi	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	TB-Khá	CQ	B515057	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5753	05/9/2016			
33	Trần Ngọc Hải	14TCĐL01	05/01/1996	Nam		Đồng Nai	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	Khá	CQ	B515058	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5754	05/9/2016			
34	Nguyễn Hữu Hoan	14TCĐL01	10/04/1994	Nam		Vĩnh Phúc	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	Khá	CQ	B515059	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5755	05/9/2016			
35	Huỳnh Hoàng Hưng	14TCĐL01	26/10/1990	Nam		Bình Thuận	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	Giỏi	CQ	B515060	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5756	05/9/2016			

36	Nguyễn Bá Huy	14TCĐL01	20/10/1995	Nam		Đồng Nai	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	TB-Khá	CQ	B515061	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5757	05/9/2016			
37	Nguyễn Thanh Luyen	14TCĐL01	26/07/1996	Nam		Quảng Ngãi	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	Khá	CQ	B515062	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5758	05/9/2016			
38	Nguyễn Văn Nhí	14TCĐL01	01/01/1994	Nam		Bạc Liêu	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	TB-Khá	CQ	B515063	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5759	05/9/2016			
39	Võ Minh Nhựt	14TCĐL01	25/01/1995	Nam		Bến Tre	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	Khá	CQ	B515064	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5760	05/9/2016			
40	Cao Thanh Tân	14TCĐL01	12/11/1994	Nam		Bình Thuận	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	Khá	CQ	B515065	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5761	05/9/2016			
41	Phạm Quốc Thắng	14TCĐL01	02/02/1992	Nam		Quảng Nam	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	Khá	CQ	B515066	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5762	05/9/2016			
42	Huỳnh Kiều Thoại	14TCĐL01	09/08/1996	Nam		Quảng Ngãi	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	TB-Khá	CQ	B515067	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5763	05/9/2016			
43	Nguyễn Hữu Tín	14TCĐL01	06/12/1996	Nam		Đồng Tháp	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	Khá	CQ	B515068	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5764	05/9/2016			
44	Trương Văn Minh Tuấn	14TCĐL01	21/01/1994	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	Khá	CQ	B515069	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5765	05/9/2016			
45	Nguyễn Ngọc Vũ	14TCĐL01	21/04/1993	Nam		Quảng Ngãi	2016	Công Nghệ Kỹ Thuật Nhiệt	TB-Khá	CQ	B515070	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5766	05/9/2016			
46	Nguyễn Phạm Hoàng Quân	14TCCP01	12/07/1996	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Cơ Khí Chế Tạo	TB-Khá	CQ	B515071	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5767	05/9/2016			
47	Lê Hồ Bảo Duy	14TCCT01	28/03/1992	Nam		Đồng Tháp	2016	Cơ Khí Chế Tạo	TB-Khá	CQ	B515072	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5768	05/9/2016			
48	Nguyễn Hoàng Duy	14TCCT01	01/01/1996	Nam		Trà Vinh	2016	Cơ Khí Chế Tạo	Khá	CQ	B515073	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5769	05/9/2016			
49	Hà Triệu Khang	14TCCT01	04/06/1996	Nam		Bình Thuận	2016	Cơ Khí Chế Tạo	Khá	CQ	B515074	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5770	05/9/2016			
50	Huỳnh Văn Nghĩa	14TCCT01	05/10/1994	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Cơ Khí Chế Tạo	TB-Khá	CQ	B515075	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5771	05/9/2016			
51	Lê Minh Nhật	14TCCT01	17/08/1993	Nam		Cần Thơ	2016	Cơ Khí Chế Tạo	TB-Khá	CQ	B515076	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5772	05/9/2016			
52	Phạm Tấn Phát	14TCCT01	14/04/1995	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Cơ Khí Chế Tạo	TB-Khá	CQ	B515077	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5773	05/9/2016			
53	Lê Thanh Quân	14TCCT01	11/01/1996	Nam		Bình Định	2016	Cơ Khí Chế Tạo	Khá	CQ	B515078	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5774	05/9/2016			
54	Nguyễn Minh Quân	14TCCT01	16/01/1996	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Cơ Khí Chế Tạo	Khá	CQ	B515079	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5775	05/9/2016			
55	Đoàn Văn Quát	14TCCT01	26/06/1996	Nam		Bình Định	2016	Cơ Khí Chế Tạo	TB-Khá	CQ	B515080	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5776	05/9/2016			
56	Võ Thành Quốc	14TCCT01	18/05/1995	Nam		Bình Thuận	2016	Cơ Khí Chế Tạo	TB-Khá	CQ	B515081	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5777	05/9/2016			
57	Nguyễn Trường Thịnh	14TCCT01	14/08/1996	Nam		Bình Định	2016	Cơ Khí Chế Tạo	TB-Khá	CQ	B515082	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5778	05/9/2016			
58	Nguyễn Văn Đô	14TCÔT01	31/08/1993	Nam		Kiên Giang	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515083	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5779	05/9/2016			
59	Bùi Đức Hạnh	14TCÔT01	15/11/1993	Nam		Ninh Thuận	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515084	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5780	05/9/2016			
60	Sầm Thái Hưng	14TCÔT01	30/01/1992	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515085	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5781	05/9/2016			
61	Trịnh Lâm	14TCÔT01	07/09/1992	Nam		Bình Thuận	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515086	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5782	05/9/2016			

62	Trần Hoàng	Minh	14TCÔT01	27/11/1993	Nam		Bình Phước	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	Trung bình	CQ	B515087	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5783	05/9/2016			
63	Lê Văn	Nghĩa	14TCÔT01	24/05/1996	Nam		Bà Rịa-Vũng Tàu	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	Trung bình	CQ	B515088	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5784	05/9/2016			
64	Đỗ Minh	Phú	14TCÔT01	09/02/1995	Nam		Long An	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515089	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5785	05/9/2016			
65	Nguyễn Đình Đại	Phú	14TCÔT01	25/12/1993	Nam		Bình Định	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	Trung bình	CQ	B515090	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5786	05/9/2016			
66	Đinh Hoàng	Phúc	14TCÔT01	11/06/1994	Nam		An Giang	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515136	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5787	05/9/2016			
67	Trần Văn	Phúc	14TCÔT01	19/08/1995	Nam		Hải Phòng	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515092	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5788	05/9/2016			
68	Phạm Tuấn	Sang	14TCÔT01	16/01/1995	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	Trung bình	CQ	B515093	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5789	05/9/2016			
69	Nguyễn Vũ	Tô	14TCÔT01	03/08/1995	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	Trung bình	CQ	B515094	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5790	05/9/2016			
70	Nguyễn Minh	Trí	14TCÔT01	16/10/1996	Nam		Bình Thuận	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	Khá	CQ	B515095	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5791	05/9/2016			
71	Đặng	Trọng	14TCÔT01	08/04/1996	Nam		Bình Thuận	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515096	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5792	05/9/2016			
72	Trần Trung	Trực	14TCÔT01	22/11/1993	Nam		Đồng Nai	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515097	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5793	05/9/2016			
73	Ngô Tấn	Tú	14TCÔT01	27/11/1992	Nam		Đắk Lắk	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	Khá	CQ	B515098	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5794	05/9/2016			
74	Phạm Đình	Vinh	14TCÔT01	11/04/1996	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515099	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5795	05/9/2016			
75	Tăng Hoàng	Vũ	14TCÔT01	26/02/1995	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515100	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5796	05/9/2016			
76	Trần Quốc	Đạt	14TCÔT02	12/02/1987	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515101	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5797	05/9/2016			
77	Trần Văn	Hòa	14TCÔT02	15/11/1995	Nam		Bình Thuận	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515102	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5798	05/9/2016			
78	Nguyễn Hoàng	Phú	14TCÔT02	08/04/1996	Nam		Bà Rịa-Vũng Tàu	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	TB-Khá	CQ	B515103	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5799	05/9/2016			
79	Nguyễn Hoàng Anh	Vũ	14TCÔT02	04/09/1994	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	Khá	CQ	B515104	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5800	05/9/2016			
80	Nguyễn Ngọc	Dung	14TCMT01	29/06/1995	Nữ		Tây Ninh	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Khá	CQ	B515106	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5801	05/9/2016			
81	Trần Thị Phương	Duy	14TCMT01	11/05/1994	Nữ		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	TB-Khá	CQ	B515107	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5802	05/9/2016			
82	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	14TCMT01	20/05/1995	Nữ		Bình Thuận	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	TB-Khá	CQ	B515108	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5803	05/9/2016			
83	Chi Diễm	Huê	14TCMT01	23/03/1996	Nữ		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	TB-Khá	CQ	B515109	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5804	05/9/2016			

84	Nguyễn Thị Ánh	Kiều	14TCMT01	27/02/1995	Nữ		Lâm Đồng	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	TB-Khá	CQ	B515110	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5805	05/9/2016			
85	Nguyễn Thị	Liên	14TCMT01	20/10/1995	Nữ		Lâm Đồng	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Khá	CQ	B515111	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5806	05/9/2016			
86	Nguyễn Thị Cẩm	Linh	14TCMT01	08/11/1996	Nữ		Long An	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Khá	CQ	B515112	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5807	05/9/2016			
87	Nguyễn Thị	Lý	14TCMT01	10/08/1993	Nữ		Quảng Ngãi	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Khá	CQ	B515113	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5808	05/9/2016			
88	Dương Thị	Mơ	14TCMT01	15/12/1995	Nữ			2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Giỏi	CQ	B515114	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5809	05/9/2016			
89	Đặng Thanh	Nam	14TCMT01	19/10/1996	Nam		Long An	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	TB-Khá	CQ	B515135	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5810	05/9/2016			
90	Lê Thị Anh	Nguyên	14TCMT01	30/01/1995	Nữ		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	TB-Khá	CQ	B515116	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5811	05/9/2016			
91	Nguyễn Ngọc Thu	Oanh	14TCMT01	28/01/1995	Nữ		Lâm Đồng	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Giỏi	CQ	B515117	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5812	05/9/2016			
92	Nguyễn Thị Kim	Quỳnh	14TCMT01	10/12/1996	Nữ		Đồng Nai	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Khá	CQ	B515118	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5813	05/9/2016			
93	Nguyễn Thị Diễm	Sương	14TCMT01	29/11/1996	Nữ		Long An	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Khá	CQ	B515119	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5814	05/9/2016			
94	Lê Thị	Thắm	14TCMT01	27/01/1994	Nữ		Thanh Hoá	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Giỏi	CQ	B515120	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5815	05/9/2016			
95	Nguyễn Thị Thu	Thắm	14TCMT01	02/01/1995	Nữ		Long An	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	TB-Khá	CQ	B515121	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5816	05/9/2016			
96	Bùi Thị Thu	Thảo	14TCMT01	01/02/1996	Nữ		Bình Định	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Khá	CQ	B515122	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5817	05/9/2016			
97	Phạm Thị	Thi	14TCMT01	08/05/1996	Nữ		Lâm Đồng	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Khá	CQ	B515123	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5818	05/9/2016			
98	Nguyễn Chí Cao	Thông	14TCMT01	22/06/1994	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Khá	CQ	B515124	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5819	05/9/2016			
99	Đặng Thị Minh	Thùy	14TCMT01	31/08/1995	Nữ		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Giỏi	CQ	B515125	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5820	05/9/2016			
100	Trần Thị Thảo	Vy	14TCMT01	15/03/1994	Nữ		Quảng Trị	2016	Công Nghệ May Và Thời Trang	Khá	CQ	B515126	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5821	05/9/2016			
101	Nguyễn Vũ	Anh	14TCQT01	25/01/1995	Nam		Bình Định	2016	Quản Trị Mạng Máy Tính	Khá	CQ	B515129	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5822	05/9/2016			

102	Nguyễn Quang	Đạt	14TCQT01	25/12/1995	Nam		Bình Thuận	2016	Quản Trị Mạng Máy Tính	Khá	CQ	B515130	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5823	05/9/2016			
103	Nguyễn Thanh	Lộc	14TCQT01	29/08/1996	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Quản Trị Mạng Máy Tính	TB-Khá	CQ	B515131	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5824	05/9/2016			
104	Phạm Chánh	Lý	14TCQT01	19/06/1995	Nam		Tp. Hồ Chí Minh	2016	Quản Trị Mạng Máy Tính	Khá	CQ	B515132	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5825	05/9/2016			
105	Thái Văn	Phú	14TCQT01	03/03/1996	Nam		Đắk Lắk	2016	Quản Trị Mạng Máy Tính	Khá	CQ	B515133	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5826	05/9/2016			
106	Nguyễn Minh	Dương	12TC-ĐT1	30/01/1994	Nam		Bình Thuận	2016	Điện Tử Công Nghiệp	Trung bình	CQ	B515144	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5827	05/9/2016			
107	Trần Giang	Hậu	12TC-ĐT1	14/04/1993	Nam		Bình Định	2016	Điện Tử Công Nghiệp	Trung bình	CQ	B515145	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5828	05/9/2016			
108	Vũ Nhật	Trường	13TC-Ô	10/01/1995	Nam		Bà Rịa-Vũng Tàu	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	Trung bình	CQ	B515146	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5829	05/9/2016			
109	Bùi Thanh	Tân	13TC-Ô	11/01/1994	Nam		Phú Yên	2016	Bảo Trì Và Sửa Chữa Ô Tô	Trung bình	CQ	B515147	1117/QĐ-LTT-ĐT ngày 29/8/2016	5830	05/9/2016			

HIỆU TRƯỞNG